

Bản án số: 33 /2024/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 08 - 2024
V/v: “Kiện ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tản Láo San
2. Ông Đỗ Minh Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

Ngày 29/08/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 61/2024/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 07 năm 2024 về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 08 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2024/QĐST- DS ngày 20 tháng 08 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Sùng Thị V - Sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Phàng A S - Sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn P, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai (Vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sùng Thị V: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Sùng Thị V trình bày: Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2022. Đến ngày 30/05/2023 chị Sùng Thị V và anh Phàng A S mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Sùng Thị V và anh Phàng A S chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh Phàng A S không tu chí làm ăn, mãi chơi thường xuyên tụ tập bạn bè ăn chơi, không chăm lo gia đình, chị Sùng Thị V đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Phàng A S vẫn không thay đổi,

dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm đến ai. Đến nay chị Sùng Thị V xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Sùng Thị V được ly hôn anh Phàng A S.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Sùng Thị V và anh Phàng A S có một người con chung cháu Phàng Thị Như Y - sinh ngày 21/03/2023. Khi ly hôn chị Sùng Thị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phàng Thị Như Y đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Sùng Thị V không yêu cầu anh Phàng A S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ chị Sùng Thị V xác định chị Sùng Thị V và anh Phàng A S không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phàng A S: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng của Toà án cho anh Phàng A S, anh Phàng A S đã đến Tòa án có KY tên và ghi rõ họ tên vào biên bản tổng đạt nhưng có Y kiến là không nhất trí ly hôn và không nhất trí nhận thông báo thụ lý vụ án, quyết định phân công thẩm phán, thư KY. Sau đó Toà án ra các văn bản tố tụng đã tổng đạt hợp lệ cho anh Phàng A S, anh S nhận các văn bản tố tụng và đến Tòa án để làm bản tự khai nhưng không tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và không có văn bản trả lời Tòa án sau khi nhận được thông báo kết quả tiếp cận công khai chứng cứ, trong thông báo kết quả của phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ đã giao cho anh Phàng A S có ghi rõ yêu cầu của chị Sùng Thị V là đề nghị Tòa án giải quyết về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sùng Thị V trình bày: Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2022. Đến ngày 30/05/2023 chị Sùng Thị V và anh Phàng A S mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Sùng Thị V và anh Phàng A S chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do anh Phàng A S không tu chí làm ăn, mãi chơi thường xuyên tụ tập bạn bè ăn chơi, không chăm lo gia đình, chị Sùng Thị V đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Phàng A S vẫn không thay đổi, dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay mỗi người ở một nơi, không ai quan

tâm đến ai. Vì vậy người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sùng Thị V đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết tuyên xử ly hôn cho chị Sùng Thị V và anh Phàng A S. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho chị Sùng Thị V được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phàng Thị Như Y – sinh ngày 21/03/2023 cho đến khi cháu Phàng Thị Như Y đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phàng A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Chị Sùng Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giải quyết “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” đối với anh Phàng A S có địa chỉ tại thôn P, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Nguyên đơn chị Sùng Thị V không tham gia hòa giải, nguyên đơn có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải. Vì vậy, vụ án không tiến hành hoà giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa chị Sùng Thị V vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phàng A S vắng mặt lần thứ hai không có lý do, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt chị Sùng Thị V và anh Phàng A S theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Sùng Thị V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phàng A S.

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2022. Đến ngày 30/05/2023 chị Sùng Thị V và anh Phàng A S mới đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Phàng A S không tu chí làm ăn, mãi chơi thường xuyên tụ tập bạn bè ăn chơi, không chăm lo gia đình, chị Sùng Thị V đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Phàng A S vẫn không thay đổi, dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau. Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Tại bản tự khai ngày 18/07/2024 anh Phàng A S cho rằng vẫn còn tình cảm với chị Sùng Thị V và nhận lỗi sai xin được sửa chữa để cùng nhau về nuôi dạy con cái, anh Phàng A S đã xác định phần lỗi thuộc về anh Phàng A S dẫn đến tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc, chị Sùng Thị V đã nhiều lần tha thứ để cho anh Phàng A S thay đổi nhưng anh S không thay đổi dẫn đến chị Sùng Thị V đã đưa cháu

Phàng Thị Như Y về ở tại xã P, huyện B, chị Sùng Thị V và anh Phàng A S đã sống ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa chị Sùng Thị V và anh Phàng A S đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Sùng Thị V đối với anh Phàng A S.

[2.2] Về quan hệ con chung: Trong quá trình chung sống chị Sùng Thị V và anh Phàng A S có một người con chung cháu Phàng Thị Như Y - sinh ngày 21/03/2023. Khi ly hôn chị Sùng Thị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phàng Thị Như Y đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con anh Phàng A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Sùng Thị V.

Xét việc giao nuôi con thì chị Sùng Thị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phàng Thị Như Y đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) Việc nuôi con khi thông báo tiếp cận công khai chứng cứ cũng đã ghi quan điểm của chị Sùng Thị V về việc để chị Sùng Thị V nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Phàng Thị Như Y - sinh ngày 21/03/2023, anh Phàng A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Sùng Thị V, anh Phàng A S không có Y kiến gì cũng không có văn bản ghi Y kiến của mình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con khi ly hôn. Tại thời điểm Tòa án đưa vụ án ra xét xử cháu Phàng Thị Như Y mới được 17 tháng tuổi. Chị Sùng Thị V có đơn đề nghị Ủy ban nhân dân xã P, huyện B xác nhận mức thu nhập là đối với nam nữ lao động tự do tại địa phương có mức thu nhập bình quân từ 200.000 đồng đến 250.000 đồng/ 1 ngày và đã được Ủy ban nhân dân xã P, huyện B xác nhận. Vì vậy căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và Gia đình giao cháu Phàng Thị Như Y – sinh ngày 21/03/2023 cho chị Sùng Thị V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật. Anh Phàng A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Sùng Thị V.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Sùng Thị V và anh Phàng A S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Sùng Thị V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho ly hôn giữa chị Sùng Thị V và anh Phàng A S.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Phàng Thị Như Y – sinh ngày 21/03/2023 cho chị Sùng Thị V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Phàng Thị Như Y đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phàng A S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con anh Phàng A S được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Sùng Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000676 ngày 03 tháng 07 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B. Xác nhận chị Sùng Thị V đã nộp đủ tiền án phí ly hôn.

4. Quyền kháng cáo: Chị Sùng Thị V, anh Phàng A S được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh;
- VKS huyện BX
- THADS;
- UBND xã P
- UBND xã D,
- Các đương sự
- Lưu hs, tập QĐ

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Hương